ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 290 /KH-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 697/TTr-SNNMT ngày 23 tháng 7 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

Xác định chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 quy định tại Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2026; đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời phục vụ công tác quản lý nhà nước và thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

b) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030

Xác định chính xác hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP làm cơ sở thực hiện chính sách giảm nghèo từ ngày 01 tháng 01 năm 2027; đồng thời phục vụ xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2027-2030 và hằng năm.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ và có sự tham gia của cộng đồng dân cư. Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của hộ gia đình tại thời điểm rà soát; không để xảy ra tình trạng bỏ sót hoặc xác định không đúng đối tượng theo quy định;

- Tổ chức đồng thời hai cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; bảo đảm thực hiện đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, biểu mẫu và mục đích sử dụng kết quả của từng cuộc rà soát; không để chồng chéo, nhầm lẫn giữa hai chuẩn nghèo;

- Kết quả của hai cuộc rà soát được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo tại địa chỉ https://csdlhn.mae.gov.vn theo quy định.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ TỔ CHỨC RÀ SOÁT

1. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình;

- Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo *(hợp nhất của 03 Thông tư: Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội , Thông tư 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường).*

2. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030

- Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

- Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát: Hộ gia đình thuộc diện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú; gồm: (i) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát; (ii) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Phạm vi rà soát: Trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Ngãi (cụ thể tại các xã, phường, đặc khu).

3. Đơn vị rà soát: Đơn vị rà soát là từng thôn, tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn) thuộc các xã, phường và đặc khu.

4. Thời gian rà soát: Từ ngày 01 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 14 tháng 12 năm 2026, các xã, phường và đặc khu tổ chức đồng thời:

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025;

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nội dung của cuộc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và cuộc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030, tạo sự thống nhất trong nhận thức và tổ chức thực hiện;

- Tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, Nhân dân hiểu đúng về chuẩn nghèo đa chiều, quy trình, phương pháp rà soát, bộ công cụ rà soát; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của hộ gia đình trong việc cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin phục vụ công tác rà soát;

- Vận động người dân chủ động đăng ký rà soát khi hộ gia đình có nhu cầu hoặc có sự thay đổi về điều kiện kinh tế, thu nhập, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản; kịp thời phát hiện các hộ gia đình gặp khó khăn, rủi ro, biến cố trong năm để hướng dẫn thực hiện đăng ký rà soát theo quy định;

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng; lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, hoạt động thông tin lưu động, phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Quy trình, phương pháp, công cụ rà soát

a) Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

- Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

- Phương pháp và công cụ rà soát: Thực hiện theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

b) Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2027-2030

- Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy trình rà soát định kỳ hằng năm đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030;

- Phương pháp rà soát, công cụ rà soát: Thực hiện theo phương pháp và bộ công cụ rà soát quy định tại Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy trình rà soát định kỳ hằng năm đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác rà soát và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi do ngân sách nhà nước bố trí bảo đảm theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao và các quy định của pháp luật hiện hành để tổ chức thực hiện.

4. Tiến độ tổ chức thực hiện

a) Giai đoạn chuẩn bị rà soát (từ ngày 01/8 đến ngày 30/8/2026)

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch; ban hành văn bản hướng dẫn, biểu mẫu, tài liệu nghiệp vụ phục vụ công tác rà soát; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công chức, viên chức trực tiếp tham mưu công tác giảm nghèo của các xã, phường, đặc khu và Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố;

- UBND các xã, phường, đặc khu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện; chỉ đạo các phòng chuyên môn và công chức, viên chức phụ trách công tác giảm nghèo tổ chức triển khai nhiệm vụ; thành lập lực lượng rà soát, phân công điều tra viên; tổ chức triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng rà soát và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ công tác rà soát theo quy định.

b) Tổ chức rà soát (từ ngày 01/9 đến ngày 28/10/2026)

- UBND các xã, phường, đặc khu tổ chức đồng thời:

+ Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

+ Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 theo quy định tại Thông tư số 25/2026/TT-

BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Việc tổ chức thực hiện hai cuộc rà soát phải bảo đảm đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, thẩm quyền, tiến độ thực hiện và chế độ báo cáo theo quy định của từng văn bản; không để chồng chéo, nhầm lẫn giữa hai chuẩn nghèo và kết quả của từng cuộc rà soát.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả sơ bộ

- UBND các xã, phường, đặc khu kiểm tra, tổng hợp và hoàn thiện kết quả rà soát của từng thôn, tổ dân phố; báo cáo kết quả sơ bộ của từng cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 03/11/2026**;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp kết quả sơ bộ của hai cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh; gửi báo cáo sơ bộ cho Chủ tịch UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo và đồng thời gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 10/11/2026**.

d) Báo cáo, xin ý kiến đối với kết quả rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu tổng hợp kết quả rà soát; báo cáo, xin ý kiến của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường *(được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền tại Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 22/10/2025)* trước khi quyết định công nhận kết quả; gửi hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 25/11/2026**.

đ) Công nhận, báo cáo và công bố kết quả chính thức

- Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu quyết định công nhận kết quả rà soát và công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; báo cáo kết quả chính thức về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 05/12/2026;**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp kết quả rà soát; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo từng chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời, tham mưu: (i) UBND tỉnh Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, năm 2026 theo từng chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; (ii) Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh **trước ngày 15/12/2026.**

e) Cập nhật kết quả rà soát lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo và cấp Giấy chứng nhận

- UBND các xã, phường, đặc khu cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả của từng cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo tại địa chỉ https://csdlhn.mae.gov.vn theo quy định; hoàn thành **trước ngày 31/12/2026**;

- Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định đối với kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; hoàn thành **trước ngày 31/12/2026.**

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh;

- Ban hành văn bản triển khai, hướng dẫn, tài liệu nghiệp vụ, biểu mẫu và hướng dẫn sử dụng bộ công cụ rà soát theo quy định; tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát cho công chức, viên chức trực tiếp tham mưu công tác giảm nghèo của các xã, phường, đặc khu và Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các địa phương; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định;

- Tổng hợp kết quả rà soát của các địa phương; thực hiện báo cáo sơ bộ gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo chính thức và công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 trên địa bàn tỉnh theo quy định;

- Theo dõi, đôn đốc việc cập nhật kết quả rà soát vào Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo; tổng hợp, quản lý cơ sở dữ liệu hộ nghèo trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025 *(theo Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 và Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025)*

- Tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ năm 2026 đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025;

- Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày

16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy trình và đúng đối tượng;

- Kịp thời nắm bắt tình hình, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết theo thẩm quyền;

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả theo dõi, chỉ đạo địa bàn được phân công.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường, đặc khu phối hợp với chính quyền địa phương tham gia tuyên truyền, giám sát quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; bảo đảm việc rà soát được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy định.

- Chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư và các tổ chức thành viên của Mặt trận phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; phối hợp tham gia các cuộc họp dân cư để bình xét, công khai kết quả rà soát; giám sát việc tổ chức thực hiện, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có) với chính quyền địa phương và cơ quan có thẩm quyền.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, đặc khu trong phạm vi lĩnh vực văn hóa, thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026; lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, hoạt động thông tin cơ sở, thông tin lưu động và các hình thức truyền thông phù hợp nhằm tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai tại địa phương; tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu, nội dung cuộc rà soát; tổ chức lực lượng rà soát; phân công nhiệm vụ, hướng dẫn nghiệp vụ cho các thành viên lực lượng rà soát thực hiện đúng quy trình, phương pháp và bộ công cụ rà soát; bố trí nhân lực và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ công tác rà soát, bảo đảm việc rà soát được thực hiện đúng quy định, đúng tiến độ và đạt chất lượng;

- Tổ chức thực hiện đồng thời việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; thực hiện việc công nhận kết quả rà soát và công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo đúng quy định;

thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và khoản 4 Điều 9 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; bảo đảm đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, đúng đối tượng, công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch và đúng tiến độ;

- Tăng cường công tác kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót; giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh; Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về kết quả rà soát trên địa bàn;

- Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo quy định; tổng hợp, báo cáo kết quả sơ bộ và kết quả chính thức về Sở Nông nghiệp và Môi trường đúng thời gian quy định;

- Cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả của hai cuộc rà soát lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo theo quy định; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định đối với kết quả rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo;Văn hoá, Thể thao và Du lịch,
- Thống kê tỉnh; các thành viên BCĐ rà soát hộ Nghèo, hộ cận nghèo hằng năm tỉnh giai đoạn 2022- 2025 *(Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh);*
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP(NNMT, KGVX);
- Chi cục phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NNMT..NVH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đỗ Tâm Hiển